**BÀI ĐỌC 4**

**TIẾT MỤC ĐỌC THƠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển các năng lực đặc thù

**1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng tên riêng nước ngoài đã phiên âm (*Pát-ty*) và các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc 90 – 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 4.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bài đọc đề cao sức mạnh của lòng quyết tâm: Bằng nỗ lực của bản thân, với sự giúp đỡ tận tình của cô giáo, Pát-ty đã thành công ngoài mong đợi của bản thân, khiến mọi người vô cùng bất ngờ và tán thưởng.

1.2. Phát triển năng lực văn học

Phát hiện được những từ ngữ và chi tiết hay trong bài; biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ và chi tiết đó.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

*– Phát triển NL tự chủ và tự học* (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các CH đọc hiểu bài); NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận).

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất và thể hiện cách đọc diễn cảm cho bài đọc (hoặc một đoạn trong bài đọc); thể hiện cách hiểu, cách cảm nhận riêng đối với nội dung bài đọc.

*– Phát triển phẩm chất kiên trì, trách nhiệm*: Giáo dục phẩm chất trách nhiệm quyết tâm vượt qua khó khăn để đạt mục tiêu đã đề ra.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở ô li hoặc vở bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Giáo viên cho học sinh đọc lại một số câu tục ngữ nói về ý chí, nghị lực mà em thích.  + Những câu tục ngữ đó khuyên chúng ta điều gì?  - Giới thiệu bài: Các em có thích đọc thơ không? Đọc thơ lưu loát, trôi chảy đã khó, đọc thơ cho hay lại càng khó hơn. Thế mà một bạn học sinh có khiếm khuyết về phát âm lại đọc thơ trên sân khấu lớn và khiến mọi người vô cùng thán phục đấy. Bạn học sinh ấy là ai? Bạn ấy đã làm gì để thành công như vậy? Chúng ta cùng đọc bài *Tiết mục đọc thơ* để có câu trả lời nhé! | - HS đọc     - HS nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC**  **Mục tiêu:** - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.  – Hiểu nghĩa của các từ ngữ ít thông dụng được chú giải trong bài.  - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc | |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **- Cách tiến hành:**  – GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó (VD: *khiếm khuyết*, *tán thưởng*,…) và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương. Giọng đọc phù hợp với diễn biến của câu chuyện.  - Chú ý nghỉ hơi ở các câu văn dài để câu liền mạch về nghĩa không bị ngắt quãng; nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ quan trọng. VD:  + Lũ trẻ đang **say sưa** tập các tiết mục văn nghệ/ đểchuẩn bị cho **buổi trình diễn**.//  + Nhưng **rất khó** tìm được bài thơ nào/ phù hợp với những **khiếm khuyết** của Pát- ty.  ....  *-*GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm.  + GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 4 em đọc tiếp nối đến hết bài.  + Đoạn 1: từ đầu đến *... được không cô?*  + Đoạn 2: từ *Nhìn vào đôi mắt của Pát-ty...* đến *... hướng dẫn của cô giáo.*  + Đoạn 3: từ *Đêm văn nghệ*... đến ... *niềm vui khôn tả*.  + Đoạn 4: phần còn lại.  + Cho học sinh luyện đọc một số từ khó.  + Cho một số nhóm đọc trước lớp.  + GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, có giọng đọc phù hợp với nội dung của câu văn, đoạn văn.  - GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.  - GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: *say sưa,ngẩng, khiếm khuyết, nỡ, lũ trẻ …*  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **- Cách tiến hành**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 4 câu hỏi:    *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi *Hỏi đáp trước lớp..*  - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:  + Mỗi nhóm 2 bạn sẽ lên trước lớp. Bạn thứ nhất hởi câu 1, bạn thứ hai trả lời. Sau đó bạn thứ hai hỏi câu 2, bạn thứ nhất trả lời. Lần lượt như thế đến hết. Sau đó cho họ sinh nhận xét và nhóm khác tiếp tục.  *(1) Vì sao trước đây Pát-ty luôn nhận những vai diễn không phải nói nhiều?*    *(2) Cô giáo đã làm gì để giúp Pát-ty đạt được ước muốn của mình?*  *(3) Tìm những chi tiết cho thấy tiết mục đọc thơ của Pát-ty đã gây bất ngờ cho mọi người và rất thành công.*    GV có thể nói thêm: Sự thành công của Pát-ty chính là bất ngờ lớn nhất đối với mọi người: Từ một cô bé nhút nhát luôn nhận những vai diễn không phải nói nhiều, Pát-ty đã mạnh dạn trình diễn và thành công với tiết mục đọc thơ trong đêm văn nghệ, trước sự chứng kiến của rất nhiều khán giả.  *(4) Qua lời cô giáo ở cuối câu chuyện, em hiểu lí do thành công của Pát-ty là gì?*    GV có thể bổ sung: Lời cô giáo khẳng định sức mạnh của lòng quyết tâm: Nếu nỗ lực thì ta có thể làm được rất nhiều điều kì diệu và vượt qua những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em nội dung và ý nghĩa của bài đọc nói lên điều gì?*  - GV mời 2 - 3 HS trả lời. HS khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. | - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.   - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.  *- Khiếm khuyết*: thiếu sót  *- Tán thưởng:* Tỏ thái độ đồng tình, ủng hộ.      - Các nhóm luyện đọc    - Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.  - Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.       - HS đọc nối tiếp 4 câu hỏi theo yêu cầu của GV.  *(1) Vì sao trước đây Pát-ty luôn nhận những vai diễn không phải nói nhiều?*  *(2) Cô giáo đã làm gì để giúp Pát-ty đạt được ước muốn của mình?*  *(3) Tìm những chi tiết cho thấy tiết mục đọc thơ của Pát-ty đã gây bất ngờ cho mọi người và rất thành công*  *(4) Qua lời cô giáo ở cuối câu chuyện, em hiểu lí do thành công của Pát-ty là gì?*      (1)Vì Pát-ty bị khiếm khuyết về phát âm, hay bị nói vấp nên cô giáo hoặc chính Pát-ty không muốn bạn ấy phải nhận vai quá khó thực hiện (Chú ý lời Pát-ty nói với cô giáo: “… mọi năm em đều nhận những vai không phải nói nhiều.”. Câu nói đó cho thấy mọi năm Pát-ty tự lựa chọn những vai không phải nói nhiều để tránh bộc lộ khiếm khuyết phát âm của bản thân, chứ không phải cô giáo hay các bạn yêu cầu em chọn những vai ấy.).  (2)Cô giáo quyết định cùng tập với Pát-ty để giúp em khắc phục các lỗi phát âm.  + Tiết mục đọc thơ của Pát-ty đã gây bất ngờ cho mọi người: Khi người dẫn chương trình giới thiệu tiết mục đọc thơ do Pát-ty biểu diễn, tất cả mọi người đều vô cùng bất ngờ (vì cô bé có khiếm khuyết phát âm và chưa bao giờ nhận vai phải nói nhiều).  + Tiết mục đọc thơ của Pát-ty rất thành công: Pát-ty đọc bài thơ, từng từ, từng câu rõ ràng, rành mạch khiến mọi người reo hò cổ vũ, khen ngợi; những tràng pháo tay rộ lên, vang mãi không ngớt.  .(4) Lời của cô giáo cho thấy Pát-ty có được thành công chính là nhờ em đã cố gắng vượt qua những khó khăn của bản thân, miệt mài tập luyện với tất cả niềm đam mê và quyết tâm của mình.    *Nội dung:* Bài đọc đề cao sức mạnh của lòng quyết tâm: Bằng nỗ lực của bản thân, với sự giúp đỡ tận tình của cô giáo, Pát-ty đã thành công ngoài mong đợi của bản thân, khiến mọi người vô cùng bất ngờ và tán thưởng. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:**  - HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp | |
| **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc**  **- Cách tiến hành:**  - GV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn trong bài đọc. Có thể tổ chức trò chơi để tăng tính hấp dẫn của phần *Đọc nâng cao*. VD: GV đánh số các đoạn; HS bắt thăm để chọn đoạn đọc: Các HS đọc cùng một đoạn thi đọc với nhau. / HS đọc xong đoạn của mình, “xì điện” để chọn bạn đọc đoạn tiếp theo.  - GV chỉ cần tập trung hướng dẫn HS điều chỉnh cách đọc khi HS nghỉ hơi, nhấn giọng không đúng hoặc có giọng đọc không phù hợp với nội dung câu, đoạn.  VD:  *+ Pát-ty bước ra sân khấu, /* ***mắt ngời sáng****. // Cô bé* ***cất cao giọng*** */ đọc bài thơ, / từng từ, / từng câu* ***rõ ràng****, /* ***rành mạch*** *như cô giáo hướng dẫn. // Cuối cùng, / cô bé cúi chào khán giả* ***trong niềm vui khôn tả****.*  *+ Tiếng reo hò và những tràng pháo tay* ***rộ lên****, /* ***vang mãi không ngớt****. // Cô giáo xúc động / ôm chầm em học trò nhỏ dũng cảm. // Pát-ty vui mừng nói: //*  *− Cô ơi, / em cảm ơn cô! //*  *Cô giáo giữ Pát-ty trong vòng tay, / thì thầm: //*  *−* ***Chính*** *cô phải cảm ơn em. // Em đã chứng minh là /* ***không có điều gì không thể làm được****, /* ***nếu thực sự cố gắng****.*  – Chú ý hướng dẫn HS  nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp.   - GV nhận xét việc đọc của HS. | - HS thi đọc diễn cảm nối tiếp theo nhóm.  - Các học sinh khác nhận xét bạn đọc.  - 2- 3 HS trình bày trước lớp. |
| **D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| - GV nêu câu hỏi:  +  *Em biết được điều gì sau khi học bài đọc Tiết mục đọc thơ?*  *+ Sự cố gắng trong học tập và cuộc sống đã đem lại cho em những kết quả tốt như thế nào?*  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  - GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS phải luôn cố gắng, lỗ lực trong học tập cũng như trong cuộc sống.   GV nhắc HS về nhà chuẩn bị cho tiết: *Góc sáng tạo.* | - HS trả lời cá nhân.    - HS nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................